

BÁO CÁO

Sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

Thực hiện theo Công văn số 4410/SYT-KHTC ngày 08/8/2026 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về việc báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị, UBND xã Sơn Thủy (Trạm Y tế xã) đã tiến hành tổng hợp kết quả triển khai từ tháng 01/2026 đến tháng 07/2026 trên địa bàn xã như sau:

PHẦN 1. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo;

1. Ban hành các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện

Đảng ủy xã Sơn Thủy đã ban hành chương trình số 08-CTr/ĐU ngày 18 tháng 12 năm 2025. UBND xã đã chỉ đạo Trạm y tế xã triển khai Nghị quyết số 72-NQ/TW một cách tích cực đảm bảo đúng quy định.

2. Công tác tuyên truyền;

UBND xã đã phổ biến và quán triệt Nghị quyết 72-NQ/TW đến toàn thể viên chức và người lao động thông qua các phiên họp giao ban, sinh hoạt chuyên môn và sinh hoạt chi bộ ngay từ những ngày đầu năm 2026.

Đồng thời, việc tuyên truyền rộng rãi trong Nhân dân nhóm được kết hợp thông qua các buổi sinh hoạt thôn bản, sự phối hợp nhịp nhàng cùng mạng lưới y tế thôn bản, hệ thống giáo dục tại các trường học, cũng như người có uy tín trong cộng đồng, hệ thống đài truyền thanh xã và cả mạng xã hội. Các chiến dịch truyền thông quan trọng như phòng, chống dịch bệnh mùa đông – xuân, chăm sóc sức khỏe học đường cho người cao tuổi. Phòng, chống bạo lực và xâm hại trẻ em cũng như tổ chức Ngày Dân số Thế giới được triển khai cụ thể thông qua những buổi truyền thông trực tiếp cho người dân tham gia.

3. Công tác hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát

UBND xã chỉ đạo Trạm y tế phối hợp với các thôn, trường học và mạng lưới y tế thôn bản thực hiện báo cáo định kỳ hàng tháng theo chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Ngoài ra, còn tiến hành giám sát chặt chẽ công tác quản lý bảo hiểm y tế (BHYT), tiêm chủng mở rộng, phòng chống dịch bệnh và công tác khám chữa bệnh tại Trạm.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu

TT	Chỉ số	Mục tiêu theo Kế hoạch của địa phương	Năm 2025	Ước thực hiện năm 2026	Khả năng đạt mục tiêu	Ghi chú
1	Tuổi thọ trung bình (năm)	75,5	-	-		
2	Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng (%)	95%	92%	95%	Đạt	
3	Tỷ lệ người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần (%)	95%	0%	50%	Phấn đấu đạt	Vì trong năm 2026 chỉ thực hiện khám theo lộ trình (khám đối tượng thuộc nhóm 1 theo Kh 242 của UBND tỉnh)
4	Tỷ lệ người dân được lập sổ sức khỏe điện tử (%)	95%	0%	50%	Phấn đấu đạt	Vì đa số người dân làm mất thẻ BHYT và Không có điện thoại thông minh
5	Tỷ lệ trạm y tế cấp xã được đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị y tế, nhân lực theo chức năng, nhiệm vụ (%)	100%	0%	65%	Phấn đấu đạt	(Phụ thuộc cấp trên)
6	Tỷ lệ trạm y tế cấp xã có ít nhất từ 4 - 5 bác sĩ	-	03 Bác sĩ	03 Bác sĩ	Khó đạt	(Phụ thuộc cấp trên)

7	Tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại trạm y tế cấp xã so với toàn tỉnh, thành phố (%) - Số lượt khám bệnh, chữa bệnh BHYT tại trạm y tế cấp xã	100%	100%	100%	Đạt	
8	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	100%	100%	100%	Đạt	

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp

2.1. Đổi mới mạnh mẽ tư duy và hành động trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện

Từng bước chuyển trọng tâm từ việc "khám bệnh, chữa bệnh thụ động" sang một theo hướng "chủ động phòng ngừa bệnh tật, chăm sóc sức khỏe ban đầu" và quản lý sức khỏe của toàn dân một cách toàn diện. Mục tiêu y tế được lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đồng thời, chúng ta đang nỗ lực phối hợp chặt chẽ với các trường học để đưa vào thực hiện mô hình môi trường học đường an toàn, lành mạnh. Quá trình cải cách thủ tục tiếp nhận khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế đã được tăng cường, tạo thuận lợi cho người dân, bao gồm hỗ trợ trong việc điều chỉnh và rà soát thông tin thẻ bảo hiểm y tế.

2.2. Tập trung nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở

Duy trì hoạt động của Trạm Y tế theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp. Việc này cũng đi kèm với việc duy trì các chương trình tiêm chủng mở rộng, chăm sóc sức khỏe cho bà mẹ và trẻ em, cũng như quản lý các bệnh không lây nhiễm như tăng huyết áp và đái tháo đường một cách hiệu quả hơn.

2.3. Nâng cao y đức, phát triển nhân lực y tế chất lượng

Đổi mới tinh thần phục vụ và thái độ đối với người dân luôn là ưu tiên hàng đầu. Chúng ta đặc biệt chú trọng tới việc tiếp cận đồng bào tại các vùng sâu, vùng xa thông qua các hoạt động tiếp cận, vận động người dân tại cộng đồng. Vai trò nòng cốt của mạng lưới y tế thôn, bản và cộng tác viên dân số được duy trì và phát huy, với sự phối hợp nhịp nhàng cùng trưởng thôn và những người có uy tín trong cộng đồng.

2.4. Đẩy mạnh cải cách tài chính y tế và phát triển hiệu quả, bền vững BHYT

- Việc khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế được duy trì ổn định tại các trạm y tế với lượng khám trung bình từ 150 đến 200 lượt mỗi tháng.

- Công tác rà soát bảo hiểm y tế hộ gia đình đang được thực hiện thường xuyên hàng tháng nhằm hạn chế thiếu sót đối tượng, bảo đảm quyền lợi bảo hiểm cho đồng bào dân tộc thiểu số.

2.5. Đột phá phát triển KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện

Ứng dụng công nghệ thông tin đang là công cụ đắc lực giúp quản lý bảo hiểm y tế trở nên hiệu quả hơn, đồng thời hỗ trợ cập nhật phần mềm y tế tại các cơ sở.

2.6. Đẩy mạnh phát triển y tế tư nhân, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực

Huy động sự tham gia của các tổ chức đoàn thể xã hội trong việc vận động nguồn lực xã hội hóa nhằm cung cấp quà tặng và hỗ trợ khám bệnh, chữa bệnh cho những người cao tuổi, người khuyết tật và các hộ nghèo, tạo ra một hiệu quả chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

- Là xã miền núi đặc biệt khó khăn, điều kiện địa hình đồi núi phức tạp khiến cho việc đi lại của người dân còn nhiều khó khăn. Dân cư sống rải rác trên một địa bàn rộng lớn, phần lớn họ thường xuyên đi làm nương, rẫy để làm nương rẫy, dẫn đến việc tiếp cận, cung cấp và thu thập thông tin y tế tại cộng đồng còn hạn chế.

- Năng lực tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin của một phần dân số vẫn còn hạn chế, đặc biệt là đối với cộng đồng dân tộc thiểu số và người cao tuổi. Điều này ảnh hưởng trong việc áp dụng các giải pháp công nghệ cho các hoạt động hàng ngày.

- Trang thiết bị công nghệ thông tin tại Trạm Y tế vẫn còn thiếu, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu chuyển đổi số và hiện đại hóa.

- Có nhiều vướng mắc liên quan đến thẻ bảo hiểm y tế (BHYT), bao gồm việc thẻ bị mất, hư hỏng, hay thông tin cá nhân trên thẻ không đồng bộ, gây khó khăn cho người sử dụng.

2. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan là: do điều kiện tự nhiên vùng núi đang đặt ra nhiều thách thức khó khăn, tác động trực tiếp đến mọi hoạt động trên địa bàn.

- Nguyên nhân chủ quan: lực lượng nhân sự tại Trạm Y tế không đủ người để phân chia công việc hiệu quả, phải thực hiện đồng thời nhiều nhiệm vụ chuyên môn, dẫn đến ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

PHẦN II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP;

I. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Về công tác chỉ đạo điều hành:

Tiếp tục bám sát Kế hoạch hành động của UBND tỉnh, Sở Y tế và UBND xã; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết 72-NQ/TW.

2. Về cơ chế, chính sách:

- Cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa ngành y tế và Bảo hiểm xã hội. Mục tiêu là để phối hợp rà soát, cập nhật và điều chỉnh thông tin BHYT cho người dân, nhất là dân tộc thiểu số ngay tại cấp xã, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân.

3. Về nội dung khác:

- Việc chuyển đổi số cần tập trung vào việc chuẩn hóa và làm sạch dữ liệu sức khỏe. Điều này nhằm sẵn sàng tích hợp một cách đồng bộ vào hệ thống Sổ sức khỏe điện tử quốc gia, phục vụ tốt hơn cho công tác chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

- Về chuyên môn, cần duy trì tốt các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh thông qua BHYT, chương trình tiêm chủng mở rộng, quản lý bệnh không lây nhiễm và cần chủ động thích ứng để phòng, chống dịch bệnh trong mùa mưa lũ một cách hiệu quả nhất.

II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi cần quan tâm và ưu tiên bố trí nguồn kinh phí đủ để đầu tư nâng cấp toàn diện cơ sở vật chất, cũng như bổ sung các trang thiết bị y tế hiện đại và thiết bị công nghệ thông tin. Đồng thời, cần phát triển hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin và nâng cao chất lượng đường truyền internet cho Trạm Y tế xã để có thể đáp ứng tốt nhất các yêu cầu liên quan đến chuyển đổi số trong ngành y tế.

2. Tổ chức thường xuyên các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng và chuyên môn cho đội ngũ cán bộ y tế tuyến cơ sở. Nội dung cần tập trung vào việc vận hành hiệu quả Sổ sức khỏe điện tử và phần mềm quản lý y tế dùng chung, nhằm bảo đảm mọi thao tác đều được thực hiện một cách chuẩn xác và thống nhất.

Ủy ban nhân dân xã Sơn Thủy kính báo cáo kết quả sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW đề Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi tổng hợp, theo dõi và chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh;
- TT. Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Phòng VH-XH;
- VP: C, PCVP, TH;
- Trạm Y tế xã;
- Lưu: VT. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Tấn Phúc